

ĐĂNG KÝ HỘ TỊCH PHÁT HIỆN VÀ KHUYẾN NGHỊ SỐ 5

Tháng 8/ 2020



EU JULE

HƯỚNG TỚI HỆ THỐNG
PHÁP LUẬT & TƯ PHÁP
CHO MỌI NGƯỜI

ĐĂNG KÝ HỘ TỊCH? Hệ thống đăng ký hộ tịch ghi nhận các sự kiện hộ tịch quan trọng trong cuộc đời một người như sinh, tử, kết hôn, v.v... Việc đăng ký sự kiện hộ tịch và ban hành các giấy tờ hộ tịch là cơ sở để cá nhân thực hiện các quyền và lợi ích cơ bản, đảm bảo tiếp cận với các dịch vụ công quan trọng như chăm sóc sức khỏe, giáo dục, trợ cấp xã hội.

Tại Việt Nam, đăng ký hộ tịch được điều chỉnh bởi Luật Hộ tịch 2014, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP và Thông tư liên tịch số 02/2016/TTLT-BNG-BTP của Bộ Ngoại giao và Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đăng ký và quản lý hộ tịch tại cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài. Cục hộ tịch, quốc tịch, chứng thực thuộc Bộ Tư pháp thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực hộ tịch.



KHẢO SÁT

• **Mục đích:** (1) làm rõ các khó khăn, vướng mắc, bất cập là rào cản đối với việc đăng ký hộ tịch của các nhóm yếu thế, tập trung vào các dân tộc thiểu số cư trú ở miền núi và vùng sâu vùng xa và nguyên nhân của các khó khăn đó, và (2) đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác đăng ký, quản lý hộ tịch qua đó góp phần đảm bảo quyền của các nhóm yếu thế.

• **Thời gian và địa điểm:** Hà Giang, Thanh Hóa, Đăk Lăk (12/2019).

• **Đối tượng:** Tổng cộng có 313 người tham gia khảo sát, bao gồm 99 cán bộ, công chức cấp xã và 214 người dân thuộc nhóm yếu thế (trong đó 58,4% là phụ nữ, 21% là người cao tuổi, 93% là người dân tộc thiểu số)

THỰC TRẠNG? Các trường hợp đăng ký hộ tịch quá hạn hoặc thậm chí không đăng ký vẫn còn tồn tại với tỷ lệ không nhỏ, nhất là trong nhóm người dân tộc thiểu số. Hơn 70% các công chức, cán bộ ở cấp xã được khảo sát cho rằng tình trạng đăng ký khai sinh, khai tử quá hạn và việc chung sống không đăng ký kết hôn còn khá phổ biến ở địa phương. Không đăng ký và thiếu các giấy tờ hộ tịch là rào cản nghiêm trọng cho người dân trong việc tiếp cận dịch vụ công và được đảm bảo các quyền con người cơ bản, nhất là các nhóm yếu thế.

78.6%

công chức tư pháp – hộ tịch cho rằng tình trạng đăng ký khai sinh quá hạn thường xuyên xảy ra trong cộng đồng người dân tộc thiểu số

73%

người tham gia khảo sát cho rằng đăng ký khai tử là không cần thiết.

37%

phiếu trả lời “nếu không đăng ký kết hôn thì không sao cả”

Khó khăn ảnh hưởng đến việc đăng ký hộ tịch được lựa chọn nhiều nhất là: đi lại khó khăn, giao thông chưa thuận lợi, với 47.2% phiếu lựa chọn.



LIÊN MINH CHÂU ÁU



unicef



BỘ TƯ PHÁP



TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỐI CAO



VIỆN KIỂM SÁT
NHÂN DÂN TỐI CAO



BỘ CÔNG AN



LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ
VIỆT NAM



HỘI LUẬT GIA
VIỆT NAM



OXFAM



• **Các quy định hiện hành còn chưa đặc thù** cho các nhóm yếu thế ở miền núi, vùng sâu, vùng xa. Ví dụ, các quy định về tên trong Luật Hộ tịch và Bộ luật Dân sự vẫn còn mâu thuẫn với tập quán của nhiều dân tộc thiểu số. Quy định hiện nay vẫn yêu cầu một người phải có họ được xác định theo họ của cha hoặc mẹ trong hầu hết trường hợp. Tuy nhiên, đối với một số dân tộc thiểu số như dân tộc Xơ Đăng có tập quán không đặt họ thì điều này đã gây nhiều khó khăn trong việc đăng ký khai sinh.

• **Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật hộ tịch cho các nhóm yếu thế chưa hiệu quả.** Nội dung tuyên truyền chủ yếu được truyền đạt bằng tiếng Việt là một rào cản đối với đồng bào dân tộc thiểu số, khiến cho mức độ nhận thức của người dân về quyền đăng ký hộ tịch và sự cần thiết phải đăng ký hộ tịch còn hạn chế. Trên thực tế, 73% những người tham gia khảo sát cho rằng không cần thiết phải đăng ký khai tử. Tương tự, gần 44% cho rằng đăng ký khai sinh là chưa thực sự cần thiết. Đến 42,4% không biết về thủ tục đăng ký hộ tịch, như thời hạn đăng ký khai sinh.

• **Thiếu nhân sự** để đảm bảo hiệu quả đăng ký hộ tịch. Mỗi xã hiện chỉ có một công chức phụ trách đăng ký hộ tịch trong khi khối lượng công việc lại quá nhiều. Hơn một nửa công chức tham gia khảo sát cho biết họ ở tình trạng quá tải. Theo đánh giá của 25% công chức, cán bộ cấp xã tham gia khảo sát, thiếu cán bộ để bố trí là một nguyên nhân dẫn đến việc đăng ký hộ tịch lưu động rất ít được thực hiện, dù đây được đánh giá là phương thức hiệu quả nhất để đảm bảo người dân ở các vùng sâu, vùng xa thực hiện quyền đăng ký hộ tịch.

• **Thiếu ngân sách** để thực hiện hiệu quả việc đăng ký hộ tịch và tuyên truyền, phổ biến pháp luật ở miền núi và vùng sâu, vùng xa. Do điều kiện địa lý khó khăn, nền kinh tế - xã hội phát triển chưa cao, nên cơ sở hạ tầng đường bộ và viễn thông tại những khu vực này còn hạn chế. Ngân sách được phân bổ không đủ để trang trải chi phí đi lại và phương tiện làm việc. Có tới 42,9% công chức tư pháp – hộ tịch báo cáo rằng họ không được cung cấp đủ trang thiết bị và thường phải dùng chung máy tính và máy in đã xuống cấp.



KHUYẾN NGHỊ

• **SỬA ĐỔI, BỔ SUNG** luật pháp và chính sách liên quan để đảm bảo phù hợp và có tính chất đặc thù dành cho đồng bào dân tộc thiểu số, như ban hành hướng dẫn cụ thể về việc đặt tên, tên gọi tiếng Việt, tên gọi theo tiếng dân tộc để tránh tình trạng không được đăng ký khai sinh.

• **TĂNG CƯỜNG** các giải pháp tuyên truyền phổ biến pháp luật về đăng ký hộ tịch phù hợp với tính đa dạng về dân tộc, địa lý và ngôn ngữ của từng khu vực. Ngoài các quy định pháp luật về hộ tịch, thúc đẩy tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật có liên quan như pháp luật về hôn nhân và gia đình để nâng cao nhận thức cho người dân và ngăn ngừa nạn tảo hôn. Tăng cường đào tạo, tập huấn về kỹ năng làm việc với các nhóm yếu thế, ngôn ngữ dân tộc cho các công chức tư pháp - hộ tịch và tuyên truyền viên pháp luật.

• **THÍ ĐIỂM** triển khai các điểm đăng ký hộ tịch điện tử lưu động. Thành lập các nhóm công tác với trang thiết bị máy tính tốt và đường truyền internet có chất lượng để thiết lập các trạm đăng ký tại từng thôn, bản, tiến hành việc tiếp nhận hồ sơ trực tuyến và trả kết quả tại chỗ cho người dân. Phải có kế hoạch thông báo trước và hướng dẫn đầy đủ cho người dân trước khi tiến hành triển khai.

• **TĂNG CƯỜNG** phối hợp liên ngành trong đăng ký hộ tịch, tuyên truyền pháp luật và đặc biệt là trong quá trình thu thập dữ liệu cho cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Cơ sở dữ liệu quốc gia dùng chung cho phép sự chia sẻ liên thông dữ liệu giữa các ngành (y tế, giáo dục, lao động, v.v. với ngành tư pháp), tránh cho công dân phải làm thêm các thủ tục hành chính không cần thiết.

• **TĂNG CƯỜNG** kinh phí, thúc đẩy đầu tư và huy động sự hỗ trợ từ các cơ quan, doanh nghiệp,... để tài trợ, giúp đỡ bổ sung cơ sở vật chất và cơ sở hạ tầng viễn thông, đảm bảo hoạt động đăng ký hộ tịch ở miền núi và vùng sâu, vùng xa. Bên cạnh đó, cần bố trí một khoản ngân sách riêng cho việc tổ chức đăng ký hộ tịch lưu động ở vùng sâu, vùng xa, những nơi có tỷ lệ đăng ký hộ tịch quá hạn cao.

